

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 264

ĐỆ THẬP TAM: THỌ CHÚNG VÔ LƯỢNG

Kinh văn: “**Phật ngữ A Nan: “Vô Lượng Thọ Phật, thọ mạng trường cửu, bất khả xưng kể”**”.

Kinh văn đến chỗ này là một đoạn nhỏ. Ở tại phẩm Kinh này, Thế Tôn vì chúng ta tiếp tục giới thiệu ba cái vô lượng của Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Thứ nhất là Bốn Sư A Di Đà Phật thọ mạng vô lượng. Thứ hai là giới thiệu chư thượng thiện nhân của Thế giới Tây Phương Cực Lạc, cũng chính là học trò của A Di Đà Phật, số lượng học trò này cũng là vô lượng. Cái vô lượng thứ ba là Thế Tôn đặc biệt muốn giới thiệu cho chúng ta, phàm là người vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, dù là người vãng sanh hạ hạ phẩm Phàm Thánh Đồng Cư Độ, thì thọ mạng cũng giống như A Di Đà Phật, cũng là vô lượng thọ. Đây là nghĩa thú quan trọng ở trong phẩm này.

Ba cái vô lượng này, thực tế có thể nói, Phật thọ vô lượng là thành tựu của pháp thân, đệ tử vô lượng thì chúng ta có thể nói là thành tựu của pháp duyên. Từ đó cho thấy, rộng kết thiện duyên với tất cả chúng sanh là vô cùng quan trọng. Tất cả chư Phật Như Lai kết duyên cùng với chúng sanh, chân thật mà nói, Phật A Di Đà là đệ nhất, cho nên đệ tử của Ngài nhiều không thể tính đếm. Thứ ba là thọ mạng của đệ tử cũng ngang bằng với Phật, việc này thật sự là không thể nghĩ bàn.

Chúng tôi trước tiên giới thiệu sơ lược qua với các vị về đề phẩm này.

“**Thọ**” là thọ mạng. Thọ mạng có được như thế nào? Chúng ta học Phật, trước tiên phải biết Phật là ý nghĩa gì. Phật là dịch lại từ Phạn văn của Ấn Độ, ý nghĩa là trí tuệ, là giác ngộ, dùng lời của người hiện nay mà nói, chính là hiểu rõ đối với vũ trụ nhân sanh; dùng danh từ của Phật pháp để mà nói, chính là tất cả tánh tướng lý sự nhân quả đều có thể hiểu rõ triệt để thông đạt thì gọi là Phật. Chúng ta học Phật chính là phải học cái sự việc này, phải hiểu được lý sự nhân quả của vũ trụ, đây mới chân thật gọi là học Phật. Hiểu rõ được thì bạn sẽ tự nhiên biết được thọ mạng là từ đâu đến.

Chung quy lại mà nói, chúng ta có thể phân thành ba loại lớn. Loại thứ nhất là chúng sanh lục đạo. Các vị phải nên biết, lục đạo bao gồm người của Vô Tướng Thiên, Phi Tướng Phi Phi Tướng Thiên. Thọ mạng của họ dài, Phật nói ở trên Kinh là tám vạn đại kiếp. Con số này thông thường mọi người nghe đến đều lập lòe mà bỏ qua, đây là họ không hiểu Phật pháp, họ không phải người học Phật. Người thật sự học Phật nghe đến tám vạn đại kiếp, họ sẽ cảm thấy chấn động. Chấn động như thế nào? Các vị suy nghĩ xem, chúng ta nói Thế giới Ta Bà này, thời gian tồn tại của Thế giới Ta Bà là có tính chất thời gian. Trong một cái đại kiếp thì có bốn cái trung kiếp, bốn cái trung kiếp này là thành-trụ-hoại-không. Các vị nghĩ xem, một cái đại kiếp, Thế giới Ta Bà này cả thế giới chỉ có một cái thành-trụ-hoại-không, đây gọi là trung kiếp. Trong một trung kiếp có 20 tiểu kiếp, cái khác thì chúng ta không bàn đến, các vị suy nghĩ xem, cái thế giới Ta Bà này một lần thành-trụ-hoại-không là một kiếp. Vậy phải thành-trụ-hoại-không bao nhiêu lần? Tám vạn lần. Cho nên bạn hiểu được cái chân tướng sự thật này thì làm sao không chấn động? Thế giới Ta Bà không phải là địa cầu này, Thế giới Ta Bà là cả một cái tinh hệ. Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ nói rằng, chúng ta hiện nay nói đến hệ ngân hà, cái hệ ngân hà này là một cái đơn vị thế giới, vậy Thế giới Ta Bà này lớn cỡ chừng nào? Dựa theo cách nói của Phật trên hầu hết các Kinh điển, có lẽ là đến một tỉ cái hệ ngân hà. Một tỉ hệ ngân hà, là nhiều cái tinh hệ đến như vậy, chúng phải trải qua tám vạn lần thành trụ hoại không thì bằng thọ mạng của người trời Phi Tướng Phi Phi Tướng. Bạn phải biết được cái chân tướng sự thật này, mới có thể thể hội được việc không thể nghĩ bàn. Trong số chúng sanh lục đạo thì họ có thọ mạng dài nhất, nhưng vẫn chưa thoát được lục đạo luân hồi.

Thọ mạng này là từ đâu mà đến? Từ nghiệp lực mà đến. Nghiệp lực của chúng sanh lục đạo, mỗi người chúng ta ở tại thế gian này thọ mạng có dài ngắn đều có định số. Đây không phải quan niệm về mạng, Phật pháp không bàn luận về số mạng, Phật pháp là nói đạo lý với bạn. Thọ mạng của mỗi một người là do ai đã đặt định? Là do nghiệp lực của chính bạn quyết định. Trong và ngoài nước hiện nay, việc xem tướng đoán mạng, cả xem phong thủy đều rất thịnh hành, người ngoại quốc cũng rất thích xem phong thủy, đoán số mạng, là việc dựa vào ngày sinh Bát Tự của bạn để mà suy tính. Nếu như gặp được người thật sự cao minh, họ có thể tính toán được một cách chính xác.

Các vị đều có đọc qua “Liễu Phàm Tứ Huấn”, Liễu Phàm tiên sinh gặp được Không tiên sinh, Không tiên sinh đã tính đoán số mạng cho ông rất chính xác, tính được cho ông mỗi năm thu nhập được bao nhiêu. Ông còn là một thư sinh,

thư sinh thì phải tham gia thi cử, ông phải trải qua bao nhiêu kỳ thi, thậm chí đến mỗi lần ông thi cử có thể đạt được thứ hạng thứ mấy đều có thể đoán định được cho ông. Đoán mạng cho ông chỉ thọ được 53 tuổi, hết tuổi thọ thì chết. Liễu Phàm tiên sinh trong mấy năm liền kiểm chứng xem Không tiên sinh đoán mạng có chính xác hay không? Quả nhiên rất chính xác, tính toán sự việc trong mỗi năm đều không có cách nào để thay đổi. Ông hiểu được “miếng ăn chút uống đều có số định”. Ông biết như vậy nhưng không biết vì sao lại như vậy, tâm của ông liền định trở lại, một cái vọng niệm cũng không có. Vì sao chứ? Khởi vọng tưởng cũng không có tác dụng gì, mạng số đã vậy chạy đi đâu cũng không khởi. Trong mạng số không có thì có cầu thế nào cũng cầu không được, chi bằng không cần bận tâm nữa, quả thật là vạn duyên buông xuống. Cứ như vậy trải qua được mười mấy năm thì gặp được Thiền sư Vân Cốc, ngồi thiền với Thiền sư Vân Cốc trong thiền đường suốt ba ngày ba đêm, quả thật một ý niệm ông cũng không khởi. Thiền sư Vân Cốc vô cùng kinh ngạc, một đời thiền sư Ngài tiếp kiến rất nhiều đại chúng, xưa nay chưa hề gặp qua người nào lại có công phu tốt đến như vậy, ba ngày ba đêm vừa qua, một vọng niệm cũng không khởi, đây là một công phu rất giỏi, cho nên Ngài liền hỏi tiên sinh Liễu Phàm: “*Ông đã tu được như thế nào?*”. Tiên sinh Liễu Phàm nói lời thành thật: “*Số mạng của con đã đoán định rồi, mười mấy năm nay không hề sai một chút nào, cho nên con có vọng tưởng cũng chẳng có tác dụng gì*”. Thiền sư Vân Cốc nghe xong liền cười to, nói rằng: “*Ta vốn cho rằng ông là bậc Thánh nhân, ai ngờ rằng ông vẫn chỉ là một phàm phu*”. Tiên sinh Liễu Phàm là một phàm phu tiêu chuẩn. Những người như chúng ta chưa đủ tiêu chuẩn của một phàm phu, một ngày từ sáng đến tối nghĩ tưởng lung tung. Ông là một phàm phu đúng tiêu chuẩn. Các vị xem, suốt mười mấy năm trời không thể thay đổi số mạng được chút nào.

Thiền sư Vân Cốc đã đem cái đạo lý vì sao số mạng lại như vậy nói cho ông nghe, ông hiểu được rồi, số mạng là do tự mình tạo ra, số mạng là có thể thay đổi. Cách đổi như thế nào? Từ tâm địa cho đến hành vi của bạn, tu thiện và làm ác; làm ác thì thọ mạng của bạn, phước báo của bạn sẽ tổn giảm, sẽ rút ngắn; nếu như bạn tu thiện, tâm thiện, hành thiện, thọ mạng của bạn sẽ tăng thêm, sẽ kéo dài, phước báo của bạn cũng sẽ tăng thêm. Những việc này ở trong “Liễu Phàm Tứ Huấn” đều nói được rất rõ ràng, rất minh bạch, các đồng học có thể làm tham khảo.

Tôi ở trong một đời này giảng Kinh dạy học, tôi dạy người sơ học nên đọc “Liễu Phàm Tứ Huấn”, hy vọng họ trong vòng một năm đem “Liễu Phàm Tứ

Huấn” đọc 300 lần, một ngày đọc một lần, đọc một năm. Không có thời gian dài như vậy thì bạn sẽ không có ấn tượng, không có ấn tượng thì bạn không được thọ dụng. Đọc từ 300 lần trở lên, đọc một năm thì bạn có ấn tượng, khởi tâm động niệm, bạn sẽ nghĩ ngay đến đạo lý ở trong đó, nó sẽ khởi tác dụng đối với bạn, bạn cũng y chiếu theo đạo lý phương pháp này mà tu học, bạn trong một đời này sẽ làm chủ được số mạng của mình, bạn sẽ không bị gò bó bởi số mạng. Chúng ta học Phật, điểm đầu tiên phải có cái bản lĩnh này. Nếu như số mạng đều không chuyển trở lại, thì việc học Phật này của bạn cũng bằng không.

Vận mạng của chúng sanh lục đạo bao gồm cả thiên nhân của Trời Vô Sắc Giới đều là do nghiệp lực thành tựu. Do đó có thể biết, tâm của thiên nhân thiện, hành của họ thiện, họ tích công lũy đức vượt hơn bất cứ người nào ở thế gian này của chúng ta. Bởi vì phước báo họ quá lớn, nhân gian không có phước báo lớn đến như vậy, nên họ liền được lên trên trời. Trời có trời Dục Giới, trời Sắc Giới, trời Vô Sắc Giới. Dục Giới có sáu tầng, tầng trên thù thắng hơn tầng dưới. Dục chưa đoạn thì không thể siêu vượt khỏi trời Dục Giới. Bạn xem, có một số người tu hành công phu rất tốt, nhưng nếu bạn quan sát tỉ mỉ, họ chưa đoạn thất tình ngũ dục, thì chúng ta biết, nếu như họ không niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, khẳng định họ sẽ ở trời Dục Giới, thậm chí là sanh đến tầng nào của trời Dục Giới chúng ta đều có thể nhìn thấy rất rõ ràng. Ý niệm tham nhiễm ngũ dục lục trần xả bỏ được (xả bỏ ý niệm là chế phục phiền não, gốc rễ vẫn chưa đoạn), bạn có được cái công phu này, có cái định công này, có cái trí huệ này, có thể chế phục phiền não, có cái năng lực này thì bạn mới có thể sanh lên trời Sắc Giới. Chúng ta đọc thấy ở trên các Kinh điển rất nhiều, các vị dù sao cũng phải ghi nhớ, người trời Sắc Giới không có sân hận. Các vị xem cái loại phiền não này, trời Sắc Giới không có sân hận. Từ đó có thể thấy, chúng ta gặp phải những sự việc không vừa ý, thậm chí là những việc không thể tránh khỏi ở trong xã hội, có người hiểu lầm bạn, có người hủy báng bạn, có người hãm hại bạn, bất luận là làm hại bạn có nghiêm trọng đến mức độ nào, nếu như bạn còn một niệm có tâm sân hận, bạn tu hành công phu có tốt đến mấy, bạn vẫn không ra được Dục Giới, trời Sắc Giới bạn sẽ không có phần. Cho nên người trời Sắc Giới, sáu phiền não căn bản, sân hận họ chế phục rồi, quyết định không khởi tác dụng, đây là phục phiền não, không phải đoạn phiền não. Nếu như họ đoạn phiền não thì họ là Thánh nhân, họ không phải là phàm phu, họ nhập vào địa vị Tứ Quả Tứ Hướng của Tiểu Thừa, họ không phải phàm phu. Những chỗ này chúng ta đọc Kinh nghiên giáo không thể không nghiên cứu.

Tu hành là tu từ chỗ nào? Chính là từ ngay trong cuộc sống thường ngày. Trong cuộc sống, nếu như chúng ta đối với ăn mặc ngủ nghỉ, chúng ta thường nói là tài, sắc, danh, thực, thù vẫn buông không được, vẫn còn tham nhiễm, vừa ý thì sanh tâm hoan hỷ, không vừa ý thì sanh tâm phiền não, đây là không có chút công phu nào. Cũng niệm Phật, có thể vãng sanh hay không? Tôi thành thật mà nói với bạn là không thể vãng sanh. Vì sao mà không thể vãng sanh? Điều kiện để vãng sanh là tâm tịnh thì Phật Độ tịnh. Mục đích chúng ta niệm câu A Di Đà Phật này là gì? Là phải đem những phiền não tập khí này trừ bỏ. Khi sáu căn tiếp xúc với sáu trần, phiền não vừa hiện tiền, liền A Di Đà Phật, dùng câu Phật hiệu này đè nén cái phiền não đó xuống. Lúc này chính là lúc bạn niệm Phật công phu thật sự đặc lực. Thường xuyên luyện tập, không ngừng luyện tập, đương nhiên người mới bắt đầu học một mặt đè nén một mặt vẫn khởi lên, cũng đừng sợ, cứ tiếp tục chăm chỉ nỗ lực mà làm, nhất định sẽ mỗi năm một phai nhạt hơn, đến một lúc công phu sẽ đặc lực, trí huệ tăng trưởng, đây chính là cảnh giới tốt. Cho nên, trong cuộc sống thường ngày cũng vậy, công việc cũng vậy, xử sự đối người tiếp vật có gì mà không phải là việc để tu hành? Chính là tu tâm thanh tịnh ở tại những chỗ này, chính là tu bố thí ở tại những chỗ này, tu trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, Bát Nhã, lìa khỏi cảnh giới lục trần thì bạn đi đâu để mà tu? Không có chỗ nào để tu. Ở trong nghịch cảnh, ở trong ác duyên tu chế phục, đoạn dứt sân hận đồ kỵ. Ở trong thuận cảnh cái gì cũng xứng tâm vừa ý thì tu chế phục, đoạn dứt xan tham ngu si. Đây là tôi nói trọng điểm, cho nên tham sân si là đoạn ở ngay trong cuộc sống, là đoạn ở ngay trong công việc, là đoạn ở ngay trong việc xử sự đối người tiếp vật, vậy thì công phu của bạn liền sẽ đặc lực.

Sự thù thắng của pháp môn Tịnh Tông, mười phương ba đời tất cả chư Phật đều tán thán, cái phương pháp của nó quá tuyệt diệu, chỉ dùng một câu Phật hiệu, một câu A Di Đà Phật. Ta đã khởi tâm tham, đã khởi tâm sân hận, đã khởi tâm ngu si, lập tức dùng câu A Di Đà Phật này đem nó chuyển trở lại. Đại đức Tông Môn thường nói không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm. Niệm là gì? Là khởi tâm động niệm khi sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần. Cái niệm này khởi, bất luận là thiện niệm hay ác niệm đều không tốt. Nếu là thiện niệm thì quả báo bạn cảm được là tam thiện đạo, ác niệm thì là tam ác đạo, đều là việc ở trong lục đạo luân hồi, ra không khỏi luân hồi. Cho nên bất luận là ý niệm gì khởi lên, liền niệm câu A Di Đà Phật đem ý niệm đó đè xuống, khôi phục lại cái tịnh niệm. Tịnh niệm là tịnh nghiệp, tịnh nghiệp mới có thể vãng sanh Tịnh Độ. Bạn xem, cái này quan trọng biết bao.

Vẫn còn có đồng tu vừa mới đến nói với tôi, ông nói ông cũng là hộ trì cho một đạo tràng, nhìn thấy trong đạo tràng có một pháp sư tính tình rất nóng nảy, thường hay nổi nóng, ông hỏi tôi phải làm sao? Tôi nói ông lo niệm Phật cho tốt là được rồi, mỗi người đều có nhân quả của mình, họ không chướng ngại bạn, bạn cũng không có trở ngại họ. Bản thân chúng ta phải hiểu biết, phải rõ ràng, cho nên Kinh không thể không đọc tụng, không thể không nghe.

Hiện tại đọc tụng có hơi khó khăn, xem chú giải cũng có khó khăn, vì sao vậy? Vì xem không hiểu, cho nên hiện tại giảng Kinh vất vả hơn nhiều so với người xưa giảng Kinh. Người xưa giảng Kinh, giảng đến đâu mọi người hiểu đến đó, hiện tại thì phải giảng đi giảng lại, phải giảng cho tường tận, giảng đến mệt cả người. “Kinh Hoa Nghiêm” thì đồng tu các vị đều đã biết, chúng tôi vừa mới đem “Phẩm Hoa Tạng Thế Giới” giảng xong, giảng xong quyển thứ 10 trong “bát thập Hoa Nghiêm”, tiếp đến phải giảng quyển thứ 11, là “Phẩm Tỳ Lô Giá Na”. Mười quyển Kinh văn này chúng tôi đã giảng hết 920 buổi, một buổi giảng hai tiếng đồng hồ, hơn 1.800 tiếng đồng hồ giảng mới được 10 quyển. Quả thật là xưa nay chưa hề có cách giảng này. Giảng tường tận đến như vậy mà mọi người nghe có hiểu hay chưa? Vẫn còn nghe chưa hiểu, cho nên sau này còn phải giảng kỹ hơn nữa. Vốn trước đây tôi cho rằng 3000 giờ thì có thể giảng xong, bây giờ thấy tình hình như vậy, thì 3000 giờ khẳng định là giảng không xong, phía sau còn có 89 quyển nữa. Chúng ta có 80 quyển, lại thêm “Tứ Thập Hoa Nghiêm”, trừ đi những phần trùng lặp, tổng cộng là 99 quyển. 99 quyển mà hiện giờ mới giảng được 10 quyển, vẫn còn 89 quyển nữa. Cứ từ từ thôi, mỗi ngày 4 tiếng đồng hồ, từ từ mà giảng.

Thọ mạng của chúng sanh trong sáu cõi là do nghiệp lực làm chủ, nghiệp lực đang làm chủ tể. Chúng ta hiểu được cái sự việc này, chúng ta quyết không tạo ác nghiệp. Người khác hại ta, ta quyết không thể hại người. Ta hại người thì ai thiệt thòi? Bản thân thiệt thòi. Ta không hại người mà ngược lại cảm kích họ. Vì sao vậy? Họ giúp ta tiêu nghiệp chướng. Vô lượng kiếp đến nay chúng ta đi đâu để tiêu nghiệp chướng? Cũng may mà có rất nhiều người xem thương tôi, đố kỵ tôi, tổn hại tôi, sỉ nhục tôi, nghiệp chướng của tôi tất cả đều được tiêu trừ hết, họ đều là đại ân nhân của tôi cả. Các vị hãy nhớ lại, các vị đều đọc qua “Kinh Kim Cang”, xem thấy trong “Kinh Kim Cang”, Nhẫn Nhục tiên nhân bị vua Ca Lợi cắt xẻ thân thể, Ngải một chút sân hận cũng không có, nhẫn nhục Ba La Mật đã viên mãn, một mảy may ý niệm muốn báo thù cũng không có, trì giới Ba La Mật đã viên mãn rồi. Các vị xem, không phải là đại ân nhân hay sao? Cho nên Nhẫn

Nhục tiên nhân (Nhẫn Nhục tiên nhân chính là Bồn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật của chúng ta) cảm kích ông, nên lúc đó đã phát thệ nguyện rằng: “*Ta tương lai thành Phật sẽ đến độ ông trước tiên, để báo cái ân của ông*”. Vĩnh viễn sống trong cái thế giới biết ơn. Cho nên vua Ca Lợi chính là tôn giả Kiều Trần Như - người đầu tiên được Phật độ sau khi thành Phật, người đầu tiên nghe pháp khai ngộ, chứng quả. Chúng ta hãy học tập ở Phật Thích Ca Mâu Ni, nhất thiết không thể hành động theo cảm tính. Làm theo cảm tính sẽ tổn phước, học theo Phật Thích Ca Mâu Ni sẽ tăng phước. Tăng phước thì sẽ tăng thọ, đây là điều khẳng định. Kỳ thực chúng ta làm gì mà tham muốn sống lâu? Nhất là cái thế giới này quá khổ, muốn sống lâu để làm gì? Chúng ta đem thân thể này ra cúng dường, vì chánh pháp thường trụ, vì phục vụ hết thảy chúng sanh. Công việc mà chúng ta phục vụ là giúp đỡ tất cả chúng sanh phá mê khai ngộ, giúp đỡ tất cả chúng sanh chuyển ác thành thiện, chuyển phàm thành Thánh, cho nên thân thể này là công cụ vì Phật pháp vì chúng sanh mà phục vụ. Nếu có thì chúng ta chăm chỉ nỗ lực mà làm những công việc này. Nếu không có thì càng tốt hơn, không có thì có thể nghỉ ngơi, giảm bớt việc. Cho nên thọ mạng dài hay ngắn, người tu hành không hề bận tâm, tất cả đều thuận theo tự nhiên, vậy thì đúng.

Loại thứ hai chính là chư Phật Bồ Tát ứng hóa trong chín pháp giới có thọ mạng. Như Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa tại thế gian này của chúng ta thị hiện thọ mạng 80 tuổi, Ngài 80 tuổi thì viên tịch. Ở Trung Quốc, trong hàng Tổ sư Đại đức có rất nhiều cổ Phật tái lai, Bồ Tát tái lai, A La Hán tái lai. Thật ra nói các vị biết, tuyệt đại đa số cả đời các Ngài không hề bộc lộ thân phận, bộc lộ thân phận ra rất ít, chỉ mấy người. Chúng ta xem thấy ở trong “Cao Tăng Truyện”, thấy ở trong “Thần Tăng Truyện”, đó là người bộc lộ thân phận. Bộc lộ thân phận nhất định là có nhân duyên đặc biệt, nếu không mà nói thì sẽ không để lộ thân phận, lặng lẽ đến thế gian, rồi lặng lẽ đi, thị hiện ra thân phận từ già trẻ bé lớn đến các ngành các nghề. Chúng ta trên “Phẩm Nhập Pháp Giới Kinh Hoa Nghiêm” xem thấy có 53 tham, trong bất cứ ngành nghề nào cũng đều có Phật Bồ Tát đang thị hiện. Hôm nay tại giảng đường này của chúng ta có rất nhiều đại chúng ngồi đây, trong đó người nào là Phật Bồ Tát đến thị hiện, mắt thường của phàm phu chúng ta nhìn không thấy được, không thể nói là không có, quả thật là có. Những gì Phật Bồ Tát thị hiện có mặt chánh và cũng có mặt trái, chúng ta nói là có thiện cũng có ác. Thiện hay ác cũng đều là để giúp đỡ chúng sanh. Thị hiện ở mặt thiện là giáo hóa chúng sanh học theo các Ngài, còn thị hiện ở mặt ác thì là thay chúng sanh tiêu nghiệp chướng, có cái nào mà không tốt chứ?

Thời gian gần đây tôi có đến Đài Loan ba ngày, mục đích chuyến đi là để tham quan triển lãm Văn Vật của vua Càn Long. Thật không dễ gì được xem thấy. Chúng tôi đã xem thấy bản gốc của quyển “Tứ Khố Toàn Thư” và quyển “Hội Yếu” được viết vào thời đại Càn Long. Thật không dễ gì mà được thấy. Hơn nữa, chúng tôi cũng rất muốn có được cơ duyên này có thể đem quyển “Hội Yếu” này in ra một số để tặng cho thư viện các nước trên thế giới và thư viện các trường đại học. Tôi liền bàn về sự việc này.

Gặp phải một số đồng tu Đài Loan đến kể khổ với tôi, hiện tại xã hội Đài Loan không ổn định, cảnh tượng không tốt, cuộc sống đều vô cùng khổ, oán trời trách người, oán trách chính phủ không tốt. Tôi nói chính phủ rất tốt mà, Trần Thủy Biển và Đảng Dân Tiến đều rất tốt. Mắt của họ đều trừng to lên: “*Pháp sư, sao Ngài lại...?*”. Tôi nói họ đang tiêu nghiệp chướng cho các vị, họ không như vậy thì nghiệp chướng các vị làm sao tiêu được chứ? Họ suy nghĩ thấy cũng không sai. Các vị tự mình tạo nghiệp đã quá nhiều rồi, họ đến thay các vị tiêu nghiệp chướng. Cho nên việc ở thế gian không có phân thị phi, thiện ác nhất định, còn phải xem bạn nhìn từ góc độ nào nữa, thì bạn không phải đã bình thản điềm nhiên rồi sao? Bởi vì sao? Oán trời trách người là tạo nghiệp. Sống ở trong một môi trường không tốt, tạo ác nghiệp quá dễ dàng. Nhất định phải có thể hóa giải được, thì sẽ bình tĩnh điềm đạm. Thật sự là như vậy. Cho nên, tam đồ là địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, đó cũng là tiêu nghiệp chướng của chúng ta. Chúng ta tạo tội nghiệp tam đồ, nếu như không có ác báo của tam đồ thì nghiệp tội của chúng ta làm sao để tiêu trừ? Nghiệp nhân quả báo tơ hào không sai, thậm chí Phật Bồ Tát A La Hán (đây là người đã chứng quả, người đã đạt đến chánh giác), thọ mạng mà các Ngài ứng hóa tại thế gian là nguyện lực, chúng ta thường nói là thừa nguyện tái lai, đó không phải nghiệp lực mà là nguyện lực, việc này đều là có hạn lượng. Thọ mạng của nghiệp lực, thọ mạng của nguyện lực đều là có hạn lượng.

Loại thứ ba là tánh đức của tự tánh, cái này thì là vô lượng. Tánh đức pháp nhĩ như thị. Tuổi thọ của Phật A Di Đà ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc cùng với chư thượng thiện nhân là những người vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, các Ngài là tánh đức tự tánh, cho nên bên đó chân thật là vô lượng thọ. Đây là chân thật. Do vậy chúng ta hiểu được đạo lý này, hiểu được chân tướng sự thật, hiện tại được thân người, được nghe Phật pháp, thật là vô cùng khó có được. Trên kệ khai Kinh viết “*trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu*”, cư sĩ Bành Tế Thanh thì nói là vô lượng kiếp đến nay mới được một lần hiếm có khó gặp như vậy. Chúng ta được thân người, được nghe Phật pháp, đặc biệt là nghe được pháp môn Tịnh

Độ, nhất định phải nắm bắt lấy cái cơ hội này, ta ngay trong đời này quyết phải đi đến Thế giới Cực Lạc. Vậy thì đúng rồi. Cái nguyện này phải kiên định, cái nguyện này phải khẩn thiết. Quả nhiên có đại nguyện kiên định khẩn thiết rồi, thì phương pháp tu hành bạn tự nhiên sẽ hiểu. Vì sao vậy? Tất cả pháp thế xuất thế gian bạn đều không còn để ở trong tâm nữa; thế gian này có việc gì tốt hơn nữa, bạn cũng không thấy hiếm lạ, bạn cũng không bị nó lay động; việc có xấu hơn đi nữa, thì bạn cũng không bị động tâm, một lòng một dạ chỉ muốn đi đến Tây Phương Cực Lạc Thế giới.

“Kinh Vô Lượng Thọ” ngày ngày phải đọc. Ngày ngày đọc là cái gì? Ấn tượng của ta mỗi ngày một sâu sắc, ta hiểu được Thế giới Cực Lạc là tốt, trên trời dưới đất ở đâu cũng không bằng, ở tại Thế giới Ta Bà này của chúng ta, Đại Phạm Thiên Vương, Ma Hê Thủ La Thiên Vương căn bản không thể so sánh, vì sao lại không đi? Vì sao mà vẫn còn khởi tâm động niệm, vẫn còn khởi tham sân si mạn, vẫn còn tạo tác nghiệp chướng, không thể tự vượt qua được chính mình? Trên đường Bồ-Đề không có ai có thể ngăn trở được bạn. Ai ngăn trở bạn vậy? Là chính mình ngăn trở chính mình. Bạn chính mình nhìn thấy không được rõ ràng, bạn chính mình sáu căn vẫn còn bị sáu trần ảnh hưởng, vẫn còn bị sáu trần ô nhiễm. Đây là bạn chính mình còn ngu si, bạn chính mình không có trí huệ. Cho nên việc tu hành, năm xưa tôi đã nói tương đối rõ ràng, cương lĩnh tu học của chúng ta là **“Tịnh nghiệp tam phước”**. Thế Tôn dạy phu nhân Vi Đề Hy, phu nhân Vi Đề Hy là đại biểu cho người học Tịnh tông chúng ta, dạy bà chính là dạy cho chúng ta. Chúng ta tu học, cả đời tu học chính là chiếu theo mười một câu nói này.

Phước thứ nhất là phước báo nhân thiên. Các vị đều biết người trên trời không có ba đường ác. Là tu cái gì? **“Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp”**. Thập thiện nghiệp quyết định phải y theo “Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo”. Hiếu thân, tôn sư, tâm từ bi đều phải thực tiễn vào trong Thập Thiện Nghiệp Đạo. Không có thập thiện nghiệp thì ba câu ở phía trước đều vô ích. Cách bạn tu như thế nào? Bạn cũng không hiểu được cách tu như thế nào. Chân chánh tu Thập Thiện Nghiệp Đạo chính là “hiếu thuận cha mẹ”, chính là phụng sự sư trưởng, là bồi dưỡng nền tảng giới - định - huệ ở tại chỗ này. Từ tâm bất sát là căn bản của giới - định - huệ tam học, sau đó thì mới bước vào Phật pháp, mới chân chánh làm đệ tử Phật.

“Thọ trì tam quy, cụ túc chúng giới, bất phạm oai nghi”.

Thế Tôn trước khi diệt độ đã dạy hậu nhân, Phật không còn tại thế, thầy không còn nữa, chúng ta dựa vào người thầy là ai? Phật đã nói ra hai câu: “*Lấy giới làm thầy, lấy khổ làm thầy*”. Vì vậy, quyết không thể tham muốn cuộc sống vật chất. Ham muốn cuộc sống vật chất thì bạn sẽ khởi tham sân si mạn, thì bạn sẽ tạo tác tội nghiệp, thì bạn sẽ không thoát ly được sáu nẻo luân hồi. Không những không thoát ly được sáu nẻo luân hồi mà bạn còn mất cả cơ hội làm nhân thiên. Tương lai quả báo của bạn là ở đâu? Ở tam đồ. Lòng tham sẽ đọa ngạ quỷ, sân hận là địa ngục, ngu si là súc sanh, sao có thể đi làm những việc này chứ? Vậy chúng ta phải học Phật như thế nào? Học đến chỗ nào? Các đồng tu tại gia nhất định phải thực tiễn “Thập Thiện Nghiệp Đạo”, đồng học xuất gia thì nhất định phải thực tiễn “Sa Di Luật Nghi”. Không thể thấp hơn giới hạn này, chúng tôi đã đem mức độ giảm xuống thấp nhất. Sa Di 10 điều giới 24 oai nghi, nếu như làm không được thì không phải người xuất gia, niệm Phật làm sao có thể vắng sanh chứ?

Trong xã hội ngày nay, dân chủ tự do mở cửa, cha mẹ không thể quản nổi con cái, thầy cô cũng không thể quản được học sinh, việc này thật sự là đáng buồn. Nhưng chúng ta sống ở trong thời đại này, chúng ta chỉ có thể khuyên chứ không thể quản, quyết định không thể hạn chế một người nào. Chỉ có thể ở bên cạnh khuyên bảo, bản thân thì chăm chỉ làm cho được, người khác có làm được hay không thì chẳng liên quan đến ta, bản thân ta nhất định phải làm cho được. Nếu như bạn chịu làm, tôi tin rằng bạn sẽ mỗi ngày một an lạc hơn, mỗi ngày một tự tại hơn. Vì sao vậy? Phiền não giảm, trí huệ tăng. Tôi có thể khẳng định là trong sự tu học của tôi đã đạt được rồi. Tôi có thể đạt được thì các vị nhất định cũng có thể, chỉ cần các vị chịu làm. Niềm vui thú ở chỗ này, bất kỳ sự vui thú nào của thế gian cũng đều không thể so sánh, không thể nào sánh bằng. Đây mới là chân lạc. Đây là cái đại lạc thú mà người giác ngộ, chư Phật Bồ Tát hưởng thụ được, chúng ta cũng nên chia lấy một phần nhỏ cho mình, đây mới thật là thông minh, mới thật là có trí huệ.

Ấn Quang Đại Sư đã hết lòng hết dạ khuyên bảo chúng ta, Ngài dạy chúng ta đọc ba quyển sách, y theo ba quyển sách này mà học tập. Quyển thứ nhất là “Liễu Phàm Tứ Huấn”. “Liễu Phàm Tứ Huấn” là học cái gì? Tin sâu nhân quả. Chính là học một câu này. Tiếp đến là “Thái Thượng Cảm Ứng Thiên”, “An Sĩ Toàn Thư”. Hai quyển này thì dạy chúng ta đoạn ác tu thiện. Ấn Tổ cả đời không ngừng ra sức đề xướng. Từ căn bản này lại nâng lên thêm. Ở trong Kinh Tiểu thừa, chúng tôi vào thời gian trước đã giảng qua rất kỹ bộ “Kinh A Nan Vấn Sự

Phật Kiết Hung”, đều là nền móng trong hành môn của chúng ta. Nếu như lại muốn nâng cao lên hơn nữa, “Sa Di Luật Nghi” người tại gia cũng có thể học. Trong giới xuất gia, chỉ có Tỳ Kheo giới, Tỳ Khoe Ni giới người tại gia không thể xem, “Sa Di Luật nghi” thì có thể xem, Bồ Tát giới có thể học, đó chính là nâng lên cao hơn nữa, nhưng nền tảng thì phải vững chắc, phải tốt. Hiện nay biết bao nhiêu người muốn học mà không được, nguyên nhân là vì sao? Vì không có nền móng Thập Thiện Nghiệp Đạo. Cho nên Thập Thiện Nghiệp Đạo là thiện pháp của thế gian, là đại căn bản của nhân thiên pháp và xuất thế gian pháp. Không sát sanh, không trộm cắp, không dâm dục (tại gia là không tà dâm), không vọng ngữ, không lưỡng thiệt, không ỷ ngữ, không ác khẩu, không tham, không sân, không si, đây là Phật pháp nhập đức chi môn, không từ chỗ này thì bạn không vào được cửa Phật. Có nền tảng như vậy, lại nâng lên cao chính là Phật pháp Đại Thừa.

Đại Thừa Phật pháp điều đầu tiên là “**phát Bồ Đề tâm**”. “Bồ Đề tâm” là tâm giác ngộ, không mê hoặc đối với vũ trụ nhân sanh. “**Thâm tín nhân quả**”, câu nói này tôi đã giảng rất tường tận, cái “thâm tín nhân quả” này không phải là nhân quả thông thường. Nhân quả thông thường thì trong điều đầu tiên đã nói rồi. Nhân quả này là niệm Phật thành Phật, niệm Phật là nhân, thành Phật là quả. Trên thực tế mà nói, câu này chính là dạy bạn phải sâu sắc tin tưởng pháp môn Tịnh Độ. Phải tin tưởng vào cái nhân quả này, cái nhân quả này là nhân quả không thể nghĩ bàn. Một bộ “Kinh Hoa Nghiêm” đã giảng được thấu triệt nhất, Hoa Nghiêm đến sau cùng Thập Đại Nguyên Vương dẫn quay về Cực Lạc, phải tin cái nhân quả này.

“**Đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả**”. Khuyến tấn hành giả chính là chúng ta phải làm tấm gương tốt, phải làm mô phạm cho người xem, vì người diễn thuyết. Diễn là biểu diễn, làm ra cho mọi người xem. Hiếu thuận cha mẹ như thế nào, ta phải làm cho người ta xem. Phụng sự sư trưởng như thế nào, ta cũng phải làm cho người ta xem. Đây chính là khuyến tấn hành giả, khuyến nhủ xã hội đại chúng, khiến xã hội đại chúng sau khi xem xong cũng có thể giác ngộ. Đây là tổng cương lĩnh của Phật pháp, tổng nguyên tắc, quyết không thể nào trái nghịch.

Mấy năm gần đây tôi càng nói càng đơn giản hơn, tôi khuyên người tu thuần tịnh thuần thiện. Tâm địa phải thanh tịnh. Tâm thanh tịnh sanh trí huệ, tâm thuần thiện thì sanh phước đức, thì sanh phước. Ở trong phước thì có sống lâu. Tâm địa thuần tịnh, hành vi thuần thiện. Khi chúng ta đọc tam quy y, câu đầu tiên là quy y Phật nhị túc tôn. Nhị ở đây chính là hai loại huệ và phước, trí huệ và phước đức.

Túc là đầy đủ, chính là ý nghĩa viên mãn, là hai loại viên mãn. Hai loại viên mãn này là bao quát tất cả đều viên mãn, không có gì là không viên mãn, trí tuệ viên mãn, phước đức viên mãn. Làm sao để tu được trí huệ, phước đức? Tâm thuần tịnh thì trí huệ viên mãn, hành vi thuần thiện thì phước đức viên mãn, cho nên đây là chánh nhân của nhị túc tôn. Chúng ta đối với thế xuất thế gian tất cả người, sự, vật chỉ có một cái tâm chân thành cung kính để mà đối đãi, quyết định sẽ không bị cảnh giới ở bên ngoài ảnh hưởng, không bị sự nhiễm ô của cảnh giới bên ngoài. Phải hạ công phu từ ngay chỗ này.

Luyện cái công phu này, ban đầu thì phải luyện từ chỗ nào? Trước nhất phải viễn ly. Cách viễn ly như thế nào? Không nên xem báo chí, không nên xem tivi, phạm là những thứ truyền bá này chúng ta đều không tiếp xúc, thì tâm của chúng ta thanh tịnh. Tôi ít nhất cũng đã hơn 30 năm đoạn dứt đối với những thứ này. Người ta hỏi thì tôi nói hiện tại thiên hạ thái bình, không có chuyện gì cả, rất ổn. Chuyện gì tôi cũng không biết, tôi cũng không cần biết. Bạn mà đến nói với tôi, bạn vừa nói thì tôi đều hiểu rõ, tôi không cần xem báo chí, nhưng hễ nói là tôi biết ngay. Tôi tuyệt đối không bị hoàn cảnh xoay chuyển, vĩnh viễn giữ gìn chính mình chân thành - thanh tịnh - bình đẳng - chánh giác - từ bi, thì chúng ta đang đi trên con đường đạo. Trong cuộc sống thường ngày, trong công việc, trong xử sự đối người tiếp vật thì vĩnh viễn làm được nhìn thấu, buông xuống. Nhìn thấu là hiểu rõ, là trí huệ. Thấu hiểu, buông bỏ, buông bỏ phân biệt, buông bỏ chấp trước, buông bỏ vọng tưởng. Khi không thể buông bỏ được thì dùng một câu A Di Đà Phật để thay thế nó, trong tâm ta chỉ có một câu A Di Đà Phật, ngoài câu A Di Đà Phật ra thì cái gì cũng không có. Đây là chân chánh buông bỏ, bạn được tự tại. Tự tại tùy duyên, hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức, những ngày tháng như vậy thật tốt đẹp, cuộc sống như vậy an lạc tự tại biết bao. Tâm địa thanh tịnh, từ bi thì liền khỏe mạnh. Thanh tịnh thì không ô nhiễm. Ngày nay nói ô nhiễm môi trường, nó không ô nhiễm nổi tâm ta, ta sẽ không bị nó ô nhiễm. Từ bi có thể hóa giải độc tố, thì thân thể sao không khỏe chứ? Một cách tự nhiên không còn như trước nữa, thân thể khỏe mạnh, tinh thần minh mẫn. Hiện tại tôi ở trên giảng đài giảng suốt 4 giờ đồng hồ vẫn không hề mệt chút nào, cũng không cần uống ngụm nước. Sức khỏe của tôi, rất nhiều đồng tu quan tâm, tôi xin nói với các vị, năm nay tôi cũng đã đi kiểm tra sức khỏe một lần, đây là Úc Châu quy định, dân di cư mới thì phải kiểm tra sức khỏe một lần. Bác sĩ là một người Ấn Độ đã già. Sau khi kiểm tra liền nói với tôi: *“Pháp sư à, sức khỏe của Ngài đại khái như là của một người 30 tuổi vậy, sang năm không cần phải đến nữa, sau này cũng*

không cần phải đến nữa”. Quả thật là như vậy. Cho nên người học Phật thì không già, người học Phật thì không bệnh, người học Phật thì không chết. Việc này không phải giả.

Đây là thọ mạng, đây là chữ thọ ở trong phẩm đề, là thọ mạng, chúng ta nhất định phải hiểu. Nếu như chúng ta khế nhập với pháp tánh, dung hợp rồi, đó thật sự là vô lượng thọ, tâm là hư không pháp giới, thân là chúng sanh Sát Độ. Đây là các vị thường thường đọc ở trên Kinh Đại Thừa là thanh tịnh pháp thân. Bạn đã có thể khế nhập thanh tịnh pháp thân thì làm gì còn có thọ mạng nữa? Chân thật là vô lượng thọ. Cho nên thọ mạng là có ba cái nguyên do, chúng ta nhất định phải biết được.

“**Chúng**”, đây là chúng sanh của Tây Phương Cực Lạc Thế giới, mỗi một ngày vãng sanh đến không biết là bao nhiêu, đến sau cùng chúng ta sẽ đọc đến, sẽ xem đến. Do đây mà biết, Phật A Di Đà đã kết pháp duyên cùng tất cả chúng sanh, thù thắng biết bao nhiêu. Ở điểm này chúng ta phải học, không thể không kết pháp duyên với chúng sanh. Nhất định phải kết pháp duyên cùng chúng sanh, phải thỏa mãn nguyện vọng của chúng sanh, tận tâm tận lực giúp đỡ họ. Không kết pháp duyên với chúng sanh, tương lai bạn thành Phật rồi thì giảng Kinh thuyết pháp không có ai nghe. Cho nên giảng Kinh thuyết pháp, thính chúng bao nhiêu không có liên quan với việc giảng hay dở, mà liên quan tới duyên. Có rất nhiều pháp sư giảng Kinh không có gì hay mà thính chúng lại nhiều, còn có vị pháp sư giảng Kinh rất hay nhưng không ai nghe. Trước kia, vấn đề này tôi đã đi thỉnh giáo với lão sư Lý, đây là do nguyên nhân gì? Lão sư nói với chúng tôi là pháp duyên không như nhau. Cho nên lão sư năm xưa dạy bảo chúng tôi, thường hay nhắc nhở chúng tôi phải kết pháp duyên với tất cả chúng sanh. Cách kết duyên như thế nào? Chúng ta giảng Kinh ở tại nơi này, thính chúng rất nhiều, các pháp sư trẻ tuổi mới học phải kết pháp duyên với họ. Bạn không kết duyên với họ, bạn giảng Kinh họ sẽ không đến. Bạn mà có duyên với họ, giảng không hay thì họ cũng vẫn đến, đến để ủng hộ. Kết pháp duyên, việc đầu tiên là vẻ mặt tươi cười, không nên nhìn thấy người ta mà gương mặt lại không có một chút biểu cảm, giống như là quỷ Vô Thường vậy, vậy thì không có duyên gì rồi. Phải thành tâm thành ý tiếp đãi chiếu cố. Đi đến giảng đường này vừa nhìn thấy thì bạn hoan hỷ đưa họ vào trong, sắp xếp chỗ ngồi cho họ, đây đều là kết pháp duyên. Ngày trước lão sư Lý đã dạy cho chúng tôi rất nhiều phương pháp. Cho nên, nhất định phải biết kết pháp duyên với tất cả chúng sanh.

A Di Đà Phật!

Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ